

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 85/2024/ HS-ST
Ngày 19 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp và Bà Mã Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án Hình sự thụ lý số 78/2024/TLST - HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2024/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Đàm Minh C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21 tháng 12 năm 1986, tại xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Đàm Đức H (sinh năm 1953) và bà Đàm Thị H1 (đã chết); Vợ: Đàm Thị Đ (sinh năm 1989) và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 - 29/12/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đàm Thị Đ, sinh năm 1989; trú tại: xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 22/6/2023, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng chủ trì phối hợp với Công an xã T, huyện T làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi đến

khu vực Nà Ram C1 thuộc xóm Q, xã T, huyện T phát hiện 01 người đàn ông đang bước bộ ở cạnh đường, có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra, xác định người đàn ông này tên là Đàm Minh C, sinh năm 1986, trú tại xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, phát hiện trong tay trái của C đang cầm 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 04 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. C khai nhận là Heroine của C mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

Ngày 23/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân số chất bột màu trắng thu giữ đối với Đàm Minh C và trích mẫu gửi giám định. Kết quả cân có khối lượng 0,77g (*Không thấy bảy bảy gam*). Tại Kết luận giám định số 321/KL - KTHS ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: "*chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*".

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đàm Minh C khai nhận: bản thân sử dụng Heroine từ năm 2018, hình thức hít. Số Heroine thu giữ là của C mua về sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc ma túy thu giữ là do C mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực đầu cầu thuộc xóm P, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng vào khoảng 18 giờ ngày 22/6/2023, với số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 11K1 - 104.02 để đi mua ma túy.

Vật chứng vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSTK ngày 27 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Đàm Minh C ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Minh C thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo yêu cầu được trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 11K1- 104.02 cho bà Đàm Thị Đ, là vợ của bị cáo. Xe đứng tên sở hữu của bị cáo, tuy nhiên khoản tiền mua xe là vợ bị cáo bỏ tiền mua để phục vụ nhu cầu đi lại cho bị cáo và cả gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đàm Thị Đ khai: Tiền mua xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 11K1- 104.02 là tiền của bà, do ngày đi mua xe không đem theo Căn cước công dân nên đứng tên chủ sở hữu là Đàm Minh C. Bà không biết C sử dụng xe để thực hiện hành vi mua bán ma túy trái phép nên yêu cầu được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu. Ngoài ra, bà không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Bà là vợ của bị cáo Đàm Minh C, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 104.02 là tài sản chung của hai vợ chồng. Khi bị cáo C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội bà không biết. Nay bà yêu cầu được nhận lại tài sản.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Minh C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đàm Minh C. Xử phạt bị cáo Đàm Minh C từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng vụ Đàm Minh C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 22/6/2023 tại xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng*”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của Đàm Minh C, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Cao Bằng;

-Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 11K1- 104.02;

- Trả lại cho bà Đàm Thị Đ ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 11K1- 104.02;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo C. Cụ thể: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 22/6/2023, tại khu vực Nà Ram C1 thuộc xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng chủ trì phối hợp với Công an xã T, huyện T phát hiện và bắt quả tang Đàm Minh C, sinh năm 1986, trú tại xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ 0,77 gam Heroine để sử dụng.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 0,77 gam (không phải bảy mươi bảy gam) là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Đàm Minh C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo C là người nghiện ma túy, nên có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đàm Minh C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ, Đàm Minh C khai mua với một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đủ căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nguồn thu nhập nhưng không ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 11K1- 104.02 là phương tiện phạm tội. Trong quá trình giải quyết vụ án, xác định được là tài sản chung của bị cáo Đàm Minh C và vợ là Đàm Thị Đ, chị Đ không biết bị cáo C sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô và trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô trên cho chị Đ;

[8] Về án phí: Bị cáo Đàm Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Minh C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đàm Minh C 15 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành bản án được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 - 29/12/2023;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng vụ Đàm Minh C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 22/6/2023 tại xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng*”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của Đàm Minh C, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Cao Bằng;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 11K1- 104.02;

- Trả lại cho bà Đàm Thị Đ ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 11K1- 104.02;

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/11/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án về phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Quốc Hùng